

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2024/HS-PT

Ngày: 22/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Lâm Đồng

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thanh Quốc

Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Văn T do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2023/HS-ST ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- **Bị cáo: Phạm Văn T**, sinh năm 1980 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa Hảo; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Thợ hồ. Con ông Phạm Văn C, sinh năm 1956 (sống) và bà Phạm Thị T1, sinh năm 1954 (chết); có vợ Võ Thị P, sinh năm 1985; có 03 con lớn nhất sinh năm 2004 nhỏ nhất sinh năm 2018; Anh chị em ruột có 01 người sinh năm 1978;

Tiền án và tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại có kháng cáo:** Tô Văn H, sinh năm 1989. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 02/8/2023, bị hại Tô Văn H tổ chức tiệc nhậu cùng với anh Lê Văn T2, sau khi nhậu xong T2 đi qua quán cà phê cách đó

khoảng 5 mét thì xảy ra cự cãi với bị cáo Phạm Văn T và anh Tô Tấn Đ. Sau đó, T2 bỏ đi đến nhà của anh Lê Văn H1 để lấy 01 con dao bằng kim loại dài 41cm, cán gỗ, bén một bề, mũi dao bằng, rồi quay lại quán, nhưng do T2 say rượu nên không chém được ai mà bị Phạm Hùng E dùng chai keo xịt tóc xịt vào mặt. Sau đó, bị cáo T và Đ đê T2 xuống đánh bằng tay, chân. Lúc này H chạy qua dùng nhánh cây gáo đánh Tiêu 03 – 04 cái, cùng lúc đó T giật được con dao từ trong tay T2 ném về phía H gây thương tích cho H bị thương ở khuỷu tay trái chảy nhiều máu nên được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa Trung tâm A điều trị.

Về tang vật thu giữ: 01 con dao bằng kim loại và 01 đoạn cây gỗ gáo liên quan đến vụ án, đã nhập kho chờ xử lý.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 600/KLTTCT-TTPYCT ngày 26/9/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc sở Y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể của Tô Văn H tại thời điểm giám định là 04%.

Tại bản án hình sự số 45/2023/HS-ST ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm văn T3 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/12/2023).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 25/12/2023 bị hại Tô Văn H kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (một) năm tù giam.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm chứng cứ nào mới.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định: Xét thấy nội dung vụ án đã được làm rõ theo hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, hành vi phạm tội của bị cáo cũng xuất phát từ một phần lỗi của bị hại và bị cáo cũng có thương tích nhẹ do bị hại gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự cho

bị cáo hưởng án treo là đúng quy định, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là tương xứng đối với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị hại trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị hại Tô Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo. Trên cơ sở từ lời khai của bị cáo và bị hại tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 02/8/2023 giữa bị cáo Phạm Văn T và bị hại Tô Văn H xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau, bị cáo T sử dụng hung khí nguy hiểm là 01 con dao bằng kim loại dài 41cm, cán gỗ, bén một bề, mũi dao bằng ném về phía bị hại gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể của bị hại tại thời điểm giám định là 04%.

Xét lời khai của bị cáo, bị hại phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra. Do đó, với hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích và tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với bị hại, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tại điểm a, khoản 1, Điều 134 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong nội bộ nhân dân. Tuy nhiên, khi xét đến nguyên nhân vụ việc thì nhận thấy bị hại cũng có một phần lỗi, trong người đã có rượu bia, khi thấy T và Đ đề T2 xuống đánh bằng tay thì có hành động dùng cây đánh bị cáo, bị cáo cũng có thương tích nhẹ do bị hại gây ra. Về phần bị cáo chỉ vì nóng giận nhất thời, không giữ được bình tĩnh trước hành vi gây hấn của bị hại mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại.

Bị hại kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tăng nặng trách nhiệm hình sự, áp dụng mức hình phạt tù giam đối với bị cáo vì hành vi dùng dao ném vào người bị hại là nguy hiểm đến tính mạng của bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì nóng giận nhất thời, không giữ được bình tĩnh trước hành vi gây hấn của bị hại mà bị cáo đã

dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Lẽ ra, bị cáo đã có thể chọn phương án ôn hòa hơn để xử lý mâu thuẫn giữa hai bên khi có sự can ngăn của người khác nhưng bị cáo vẫn lựa chọn giải quyết bằng bạo lực.

Quá trình tố tụng, cấp sơ thẩm đã đánh giá và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, là trụ cột kinh tế chính trong gia đình, có con nhỏ cần bị cáo chăm sóc hành vi phạm tội của bị cáo cũng xuất phát từ một phần lỗi của bị hại. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện các tình tiết, chứng cứ vụ án, các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, việc cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ vừa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí phúc thẩm: Bị hại phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Lê Văn H2.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 45/2023/HS-ST ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

[2] Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn T** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/12/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị hại Tô Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng H. Vĩnh Thạnh;
- UBND xã Thạnh Lộc, H. Vĩnh Thạnh
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Lâm Đồng